

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-PT

Ngày 19/02/2020

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Bà Bùi Thị Thu Hồng.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng,** Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thu Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2020/TLPT- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc xin ly hôn.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2019/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 06/2020/QĐPT- HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/QĐ-PT ngày 21/01/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn KH, sinh năm 1973;

Bị đơn kháng cáo: Chị Lê Thị H, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Số nhà 3abc đường T, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Lê Văn KH trình bày: Anh và chị Lê Thị H kết hôn có tình hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 26/12/2001 tại UBND xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm, lối sống không hợp nhau. Hiện nay anh chị sống ly thân, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Anh KH xác định không còn tình cảm, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Có 03 con chung là Lê Vĩnh Sơn, sinh ngày 07/7/2002, Lê Thị Thanh Thúy, sinh ngày 20/3/2005 và Lê Thành Thái, sinh ngày 17/5/2016. Sau ly

hôn anh KH để chị H nuôi dưỡng 03 con chung, anh KH cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 đồng/tháng (2.000.000 đồng/1 tháng/1 cháu).

Về tài sản chung và vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh KH xây dựng gia đình với nhau năm 2001 trên cơ sở cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được 02 bên gia đình cưới hỏi cho đoàn hoàng. Trước khi kết hôn, anh chị có thời gian tìm hiểu nhau được 03 năm. Sau khi kết hôn anh chị sống với gia đình nhà chồng được 01 năm thì thuê nhà ra ở riêng và kinh doanh. Anh chị sống hạnh phúc với nhau đến tháng 06 năm 2018 thì phát sinh ra mâu thuẫn; nguyên nhân do chị muốn góp tiền mua đất chung cùng bố mẹ đẻ của chị nhưng anh KH không cho. Tuy nhiên, bố mẹ chị vẫn mua mảnh đất đó và bảo sang tên cho anh chị; từ đó anh nghi ngờ chị về việc quản lý tiền bạc nên nảy sinh ra mâu thuẫn. Anh KH tự tạo mâu thuẫn rồi thâm tóm toàn bộ tài sản trong gia đình, quản lý 02 cửa hàng bán vật liệu xây dựng chung, tháng 4/2019 anh KH ăn riêng nhưng vợ chồng vẫn ở cùng nhà và gần đây mỗi tháng anh đưa cho chị 6.000.000 đồng để nuôi con chung. Nay chị thấy anh KH chỉ tự ái, còn chị vẫn yêu thương chồng con và mong muốn được đoàn tụ để chăm sóc chồng con.

Về con chung: Có 03 con như anh KH khai. Nếu phải ly hôn, chị đề nghị Tòa phân chia các con cho 02 người cùng có trách nhiệm nuôi dưỡng; còn nếu chị nuôi cả 03 con, thì chị đề nghị anh KH phải đóng góp nuôi con chung cho chị mỗi con là 5.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản án số 23/2019/HNGĐ-ST ngày 08/7/2019 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân quyết định: Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về chế độ án phí.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Lê Văn KH. Anh Lê Văn KH được ly hôn chị Lê Thị H.

- Về con chung: Giao 03 con chung là Lê Vĩnh Sơn, sinh ngày 07/7/2002, Lê Thị Thanh Thúy, sinh ngày 20/3/2005 và Lê Thành Thái, sinh ngày 17/5/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của Anh Lê Văn KH cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 đồng/tháng/3 cháu cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Lê Văn KH các quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Văn KH không yêu cầu; Tòa án giải quyết.

Ngoài ra Tòa án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 22/7/2019 chị Lê Thị H đã nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 23/2019/HNGĐ-ST ngày 08/7/2019 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lê Văn KH về phần tình cảm và con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lê Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Chị H không đồng ý ly hôn; chị mong muốn đoàn tụ để cùng nuôi dạy con cái đến khi trưởng thành; chị đưa ra được biện pháp hòa giải đoàn tụ với anh là khi nóng giận cần giữ bình tĩnh và ít lời. Còn nếu phải ly hôn thì chị đề nghị Tòa phân định con chung và tài sản chung.

Anh Lê Văn KH giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn chị H và ý kiến về con chung. Anh thừa nhận anh chị sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do chị H không tôn trọng anh, hay xúc phạm và nhiều lời nói không đúng mực đối với anh. Đến nay, vợ chồng sống ly thân nên không thể đoàn tụ được.

Nếu chị H không nuôi con, thì anh đề nghị Tòa giao 03 con cho anh nuôi và đề nghị chị H đóng góp 2.000.000 đồng/con/tháng.

Anh Lê Văn KH và chị Lê Thị H đều không có tài liệu gì nộp bổ sung tại cấp phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Anh Lê Văn KH và chị Lê Thị H kết hôn hợp pháp. Anh Lê Văn KH xin ly hôn vì tình cảm không còn, vợ chồng đã ly thân. Chị H không đồng ý ly hôn mặc dù có đưa ra được biện pháp hòa giải đoàn tụ. Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, chị H không đến tòa, không có lời khai, không tham gia các buổi hòa giải, không có mặt tại phiên tòa xét xử mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Nếu chị H thật sự có thiện chí muốn hòa giải đoàn tụ thì sẽ không vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc tại Tòa án như vậy. Do đó đề nghị HĐXX không chấp nhận đơn kháng cáo của chị Lê Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần tình cảm.

Còn về phần con chung: Giao cháu Sơn và cháu Thái có chị H nuôi dưỡng; anh KH nuôi dưỡng cháu Thúy. Anh KH phải đóng góp tiền nuôi con chung cho chị H mỗi tháng là 2.000.000 đồng để nuôi cháu Thái.

Các bên có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Ở cấp sơ thẩm không giải quyết, nên đề nghị Hội đồng không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 22/7/2019 của chị Lê Thị H nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung:** Anh Lê Văn KH và chị Lê Thị H kết hôn có tình nghĩa, tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 26/12/2001 tại UBND xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội nên đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Anh chị sống hạnh phúc bên nhau đến tháng 06 năm 2018 thì mới phát sinh ra mâu thuẫn, nguyên nhân bắt đầu từ chuyện nhỏ nhặt do không tin tưởng nhau trong việc quản lý kinh tế gia đình; do chị H nhiều lời và không tôn trọng chồng.

Khi mâu thuẫn, anh KH thuê 02 cửa hàng của gia đình và quản lý kinh tế, ăn riêng từ tháng 4/2019 đến nay.

Chị H khẳng định rằng rất yêu chồng con, việc mua đất của bố mẹ chị, chị cũng không góp được đồng nào do trước đó đã hỏi ý kiến của anh KH, nhưng anh KH không đồng ý. Khi bố mẹ chị mua đất xong chuyển tên cho vợ chồng chị thì anh KH tự ái và nghi ngờ chị chứ thực ra vợ chồng không có mâu thuẫn gì cả. Chỉ vì lý do đó mà anh KH xin ly hôn chị thì chị Không đồng ý. Hiện nay vợ chồng vẫn sống cùng nhà nhưng anh KH tự ý ngăn gian trái ra ở riêng.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Lê Vĩnh Sơn, sinh ngày 07/7/2002, Lê Thị Thanh Thúy, sinh ngày 20/3/2005 và Lê Thành Thái, sinh ngày 17/5/2016, hiện đang sống cùng 02 bố mẹ. Tòa án cấp sơ thẩm giao 03 con chung cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của Anh Lê Văn KH cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 đồng/1 tháng/3 cháu.

[3] **Xét kháng cáo của chị Lê Thị H thì thấy:** Vợ chồng anh chị có thời gian sống hạnh phúc rất dài (trên 17 năm); anh KH muốn ly hôn nhưng chỉ nêu ra được các mâu thuẫn chung chung, không cụ thể và không bắt đầu từ đâu. Chị H nêu được nguyên nhân phát sinh ra mâu thuẫn và khẳng định mâu thuẫn đó không lớn, nhỏ nhặt và chủ yếu là do tự ái cá nhân. Chị H đã đưa ra được phương hướng giải quyết trong thời gian tới để vợ chồng được đoàn tụ.

- Xét thấy, vợ chồng anh KH chị H mâu thuẫn không lớn và hoàn toàn đoàn tụ để chung tay nuôi dạy con cái nên kháng cáo của chị H được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] **Rút kinh nghiệm với cấp sơ thẩm:** Vụ án giải quyết ở cấp sơ thẩm bị đơn không hợp tác nên không lấy được lời khai của bị đơn, không tiến hành hòa giải được.

Tòa án cấp sơ thẩm đã không lấy lời khai của 02 con chung trên 07 tuổi, để hỏi ý kiến về quan điểm của các con khi bố mẹ ly hôn. Không bổ sung ý kiến của 02 bên gia đình nội, ngoại để đánh giá cho toàn diện vụ án.

[5] **Về án phí:** Do kháng cáo của chị Lê Thị H được chấp nhận nên chị H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Quyết định án phí sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ kháng cáo của chị Lê Thị H. Sửa Bản án sơ thẩm số 23/2019/HNGĐ-ST ngày 08/7/2019 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân. Bác đơn xin ly hôn của anh Lê Văn KH đối với chị Lê Thị H.

- Không xét phần con chung và tài sản chung.

2. **Về án phí:** Chị Lê Thị H không phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. *Trả lại chị Lê Thị H số tiền 300.000 đồng mà chị đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 06263 ngày 12/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân.*

Quyết định án phí sơ thẩm có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự Q. Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong